

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73./2018/HNGĐ-ST

Ngày: 15-8-2018

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn An

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hồng Châu
2. Bà Đặng Thị Phương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 271/2018/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Như T (tên gọi khác: U), sinh năm: 1982;

Địa chỉ cư trú: Khu phố M, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Xuân H, sinh năm: 1982;

Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cư trú hiện nay: Khu phố M, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Như T trình bày:

Chị và anh H tự nguyện tìm hiểu, chung sống có tổ chức lễ cưới vào tháng 10/2010 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh vào năm 2014. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2011 phát sinh

mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H không có trách nhiệm đối với gia đình, mọi việc trong gia đình đều do chị giải quyết, anh H không quan tâm; khi chị buồn bán thì anh H ghen tuông vô cớ và đánh đập. Sự việc này kéo dài cho đến nay đã quá sức chịu đựng, chị xác định tình cảm không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị xác định không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 07/6/2018, quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh H trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị T về thời gian chung sống, kết hôn. Trong cuộc sống hôn nhân giữa hai vợ chồng thường hay cãi vã về mặt tình cảm, anh cho rằng chị T có mối quan hệ với người đàn ông khác dẫn đến hai vợ chồng mâu thuẫn. Nhưng anh không đồng ý ly hôn với chị T vì anh vẫn còn thương vợ.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Như T. Cho ly hôn mối quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Như T và anh Lê Xuân H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Thường phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Hồ Như T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Xuân H, do anh H có địa chỉ cư trú tại phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Như T và anh Lê Xuân H tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn năm 2014 tại Ủy ban Nhân dân phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo chị T trình bày nguyên nhân ly hôn là do anh H không chăm lo cho gia đình, ghen tuông vô cớ đánh đập chị, hai vợ chồng đã ly thân từ tháng 10/2017 cho đến nay; anh H muốn đoàn tụ vợ chồng, Tòa án đã triệu tập hòa giải, tạo điều kiện về thời gian để các bên đương sự hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh H không có biện pháp nào để thuyết phục nên không có kết quả đoàn tụ; mặt khác, anh H cũng xác định hai vợ chồng không có tiếng nói chung, hòa giải là phát sinh mâu thuẫn dẫn đến cãi vã.

Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân giữa anh H và chị T không hạnh phúc, hôn nhân không thể tồn tại nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị T theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình là phù hợp.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh phù hợp với Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Như T đối với anh Lê Xuân H về việc “Ly hôn”. Cho ly hôn mối quan hệ vợ chồng giữa chị Hồ Như T đối với anh Lê Xuân H. Chị T, anh H không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Không có.

3. Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Hồ Như T phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005438 ngày 08/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND.TTN;
- VKSND.TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trương Văn An

